TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 186/2017/QĐST- HNGĐ	*Tam Nông, ngày 03 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị D, sinh năm: 1966
Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Ấn, sinh năm: 1964
Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Phạm Thị D và Nguyễn Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Hoàng A cùng thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Có 04 con tên Nguyễn Thị A sinh năm 1985, Nguyễn Thị A L sinh năm 1988, Nguyễn Hoàng Pha L sinh năm 1992 và Nguyễn Hoàng Luýt S sinh năm 1995. Hiện nay các con đã trưởng thành có khả

năng lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về chia tài sản:* Bà D và ông A trình bày tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Bà D và ông A trình bày không thiếu nợ.

- *Về án phí:*

Bà Phạm Thị D tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí do bà Dung nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo biên lai số: BN/2013 16959 ngày 28/8/2017. Bà Phạm Thị D được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Ông Nguyễn Hoàng A không phải chịu án phí.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật Thi hành án dân sự"

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS T;
- Chi Cục THADS T;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông